TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HỚN QUẢN
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Bản án số: **19** /2018/DSST
Ngày: 18 – 5 – 2018
V/v " Yêu cầu thực hiện nghĩa vụ dân sự"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỚN QUẢN, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thu Thủy
Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hoàng Văn Tân
2. Ông Lưu Quốc Nhật

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Long – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản tham gia phiên tòa*:** Ông Dương Văn Sáu– Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Tòa án Nhân dân huyện Hớn Quản xét xử sơ thẩm, công khai vụ án Dân sự thụ lý số 32/2017/TLST- DS ngày 07 tháng 02 năm 2018 về việc *"Yêu cầu thực hiện nghĩa vụ dân sự"* theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2017/QĐXX- ST ngày 02/5/2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Hoàng Phi P, sinh năm 1970 (Có mặt)
Địa chỉ: Tổ 4, ấp B, xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước.

Bị đơn: Bà Hồ Thị Tuyết M, sinh năm 1982 (Vắng mặt)
Địa chỉ: Tổ 13, ấp H, xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trình bày và yêu cầu của ông Hoàng Phi P:

Ông Hoàng Phi P và bà Hồ Thị Tuyết M kết hôn năm 2009, đến ngày 10/3/2017 đã thuận tình ly hôn theo quyết định số 29/2017/QĐST-HNGĐ của Tòa án nhân dân huyện H. Khi ly hôn, các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết phần tài sản chung mà tự lập biên bản thỏa thuận vào ngày 08/3/2017. Theo nội dung thỏa thuận trên, sau khi cấn trừ phần tài sản được chia với nghĩa vụ trả nợ thì bà M có nghĩa vụ trả cho ông P số tiền 25.000.000đ vào ngày 30 tháng 12 năm 2017. Tuy nhiên khi đến hạn bà M không trả tiền theo thỏa thuận, ông P không đòi được nên khởi kiện yêu cầu bà M thực hiện nghĩa vụ trả số tiền 25.000.000đ.

Trình bày và ý kiến của bà Hồ Thị Tuyết M:

Theo biên bản tự thỏa thuận ngày 08/3/2017 của bà M và ông P khi ly hôn thì bà M có trách nhiệm trả cho ông P số tiền 25.000.000đ vào ngày 30/12/2017, nhưng do bà M đi làm xí nghiệp và phải nuôi con nhỏ nên chưa trả được cho ông P số tiền trên. Nay ông P khởi kiện đòi 25.000.000đ thì bà M cũng đồng ý trả, tuy nhiên bà yêu cầu được trả dần mỗi tháng 500.000đ cho đến khi hết số tiền trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên tòa phát biểu:

Về tố tụng: Thẩm phán đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự về việc thu thập chứng cứ, giải quyết vụ án từ khi nhận đơn, thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử mở phiên toà. Tại phiên toà hôm nay, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Kiến nghị: Không.

Về nội dung vụ án: Qua nghiên cứu hồ sơ vụ án và kết quả xét xử tại toà thể hiện khi ly hôn ông P và bà M đã thỏa thuận với nhau về tài sản, theo biên bản thỏa thuận ngày 08/3/2017 thì bà M có nghĩa vụ trả cho ông P số tiền 25.000.000đ. Cả hai đương sự đều xác nhận nghĩa vụ này nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bà M trả cho ông P số tiền 25.000.000đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đây là vụ kiện Yêu cầu thực hiện nghĩa vụ dân sự do nguyên đơn ông Hoàng Phi P khởi kiện bà Hồ Thị Tuyết M có nơi cư trú tại xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước theo quy định tại khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bà M vắng mặt tại phiên tòa nhưng bà đã có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

Theo biên bản thỏa thuận ngày 08/3/2017 bà M có nghĩa vụ trả cho ông P số tiền 25.000.000đ vào ngày 30/12/2017. Tuy nhiên, khi đến hạn bà M không trả nên ông P khởi kiện yêu cầu bà M thực hiện nghĩa vụ trên, không yêu cầu tính lãi. Tuy bà M vắng mặt tại phiên tòa nhưng tại biên bản ghi lời khai ngày 28/3/2018 thì bà M xác nhận nội dung biên bản thỏa thuận ngày 08/3/2017 là đúng và đồng ý trả cho ông P số tiền 25.000.000đ. Do đó, yêu cầu khởi kiện của ông P là có cơ sở được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về phương thức trả tiền, bà M yêu cầu được trả dần mỗi tháng 500.000đ nhưng ông P không đồng ý nên không có cơ sở ghi nhận.

Ý kiến của Kiểm sát viên về việc giải quyết vụ án là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về án phí: Do yêu cầu của ông P được chấp nhận nên bà M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Từ các lẽ nêu trên:

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng khoản 3 Điều 26, các điều 35,147,173,203, 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội Luật các tổ chức tín dụng;

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Hoàng Phi P. Buộc bà Hồ Thị Tuyết M trả cho ông Hoàng Phi P số tiền 25.000.000đ (hai mươi lăm triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

2/ Về án phí: Bà Hồ Thị Tuyết M chịu 1.250.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Chi cục thi hành án dân sự huyện H trả lại cho ông Hoàng Phi P tiền tạm ứng án phí đã nộp 625.000đ đồng theo biên lai số 0004540 ngày 02/02/2018.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận :
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện H
- Các đương sư;.
- THADS huyện H
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Đoàn Thị Thu Thủy